

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH NGHỆ AN **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 19 /2023/NQ-HĐND

Nghệ An, ngày 07 tháng 12 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Quy định về mức chi ngân sách nhà nước cho một số
hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Nghệ An**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 17

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Khoa học và công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật Chuyển giao công nghệ ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01
năm 2014 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học
và công nghệ; số 95/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2014 quy định về đầu tư
và cơ chế tài chính đối với hoạt động khoa học và công nghệ; số 163/2016/NĐ-
CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật
Ngân sách nhà nước; số 13/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2019 về doanh
nghiệp khoa học và công nghệ;*

*Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính: số 169/2016/TT-BTC ngày
26 tháng 10 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí
thẩm định hợp đồng chuyển giao công nghệ; số 45/2019/TT-BTC ngày 19 tháng
7 năm 2019 quy định quản lý tài chính thực hiện Đề án “ Hỗ trợ hệ sinh thái Khởi
nghiệp đổi mới sáng tạo Quốc gia đến năm 2025; số 03/2023/TT-BTC ngày 10
tháng 01 năm 2023 về quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh
phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ; số
52/2023/BTC, ngày 08 tháng 8 năm 2023 hướng dẫn cơ chế sử dụng kinh phí
ngân sách nhà nước chi thường xuyên hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy
định tại Nghị định 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2023/TT-BKH-CN ngày 08 tháng 5 năm 2023 của Bộ
trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn một số nội dung chuyên môn phục
vụ công tác xây dựng dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử
dụng ngân sách nhà nước;*

Xét Tờ trình số 9902/TTr-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định định mức lập dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ và một số nội dung, mức chi thực hiện hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Các định mức chi không quy định trong Nghị quyết này được thực hiện theo Thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ và các quy định pháp luật hiện hành.

2. Đối tượng áp dụng

Nghị quyết này áp dụng đối với các cơ quan quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ; các tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Điều 2. Định mức lập dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ

1. Chi thù lao tham gia nhiệm vụ khoa học và công nghệ

Định mức chi thù lao đối với chức danh chủ nhiệm nhiệm vụ khoa học và công nghệ là 32 triệu đồng/người/tháng; đối với các chức danh hoặc nhóm chức danh khác, mức chi thù lao bằng 0,8 lần mức chi của chủ nhiệm nhiệm vụ.

Hệ số lao động khoa học, cách tính dự toán chi thù lao để tính thù lao của các chức danh (chủ nhiệm nhiệm vụ, thư ký khoa học) hoặc nhóm chức danh (thành viên chính; thành viên; kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ) thực hiện theo Điều 4, Điều 5 Thông tư 02/2023/TT-BKHCN ngày 08 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn một số nội dung chuyên môn phục vụ công tác xây dựng dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

2. Chi thù lao tham gia Hội thảo khoa học, diễn đàn, tọa đàm khoa học như sau:

- a) Người chủ trì: 1.600.000 đồng/buổi;
- b) Thư ký hội thảo khoa học, diễn đàn, tọa đàm khoa học: 500.000 đồng/buổi;
- c) Báo cáo viên trình bày tại hội thảo khoa học, diễn đàn, tọa đàm khoa học: 2.400.000 đồng/báo cáo;
- d) Báo cáo khoa học được cơ quan tổ chức hội thảo đề nghị viết báo cáo nhưng không trình bày tại hội thảo: 1.200.000 đồng/báo cáo;

đ) Thành viên tham gia hội thảo khoa học, diễn đàn, tọa đàm khoa học: 200.000 đồng/thành viên/buổi.

3. Chi quản lý chung nhiệm vụ khoa học và công nghệ

Tổ chức chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước được dự toán các nội dung chi quản lý chung để đảm bảo triển khai nhiệm vụ khoa học và công nghệ tại tổ chức chủ trì. Dự toán kinh phí quản lý chung nhiệm vụ khoa học và công nghệ bằng 5% tổng dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước nhưng tối đa không quá 240 triệu đồng/nhiệm vụ.

Điều 3. Một số định mức chi quản lý hoạt động khoa học và công nghệ

1. Định mức chi hoạt động của các Hội đồng

a) Chi tiền thù lao

Đơn vị tính: 1.000 đồng

TT	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Mức chi
1	Chi thù lao cho các Hội đồng: Thẩm định công nghệ dự án đầu tư; Cấp giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ; Cấp giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ; Tuyển chọn các ý tưởng, dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; Đánh giá tài sản hình thành thông qua việc triển khai nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước; Đánh giá hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng đề tài nghiên cứu khoa học; Đánh giá hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa		
a	Chi họp Hội đồng	Hội đồng	
	Chủ tịch Hội đồng		1.200
	Phó Chủ tịch Hội đồng; thành viên Hội đồng		800
	Thư ký hành chính		300
	Đại biểu được mời tham dự		200
b	Chi nhận xét đánh giá	01 phiếu nhận xét đánh giá	
	Nhận xét đánh giá của ủy viên Hội đồng		400
2	Chi tư vấn, xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ		

a	Chi họp Hội đồng	Hội đồng	
	Chủ tịch hội đồng		1.200
	Phó Chủ tịch Hội đồng; thành viên Hội đồng		800
	Thư ký khoa học		300
	Thư ký hành chính		300
	Đại biểu được mời tham dự		200
b	Chi nhận xét đánh giá	01 phiếu nhận xét đánh giá	
	Nhận xét đánh giá của ủy viên Hội đồng		400
	Nhận xét đánh giá của ủy viên phản biện trong Hội đồng		550
c	Chi thù lao xây dựng yêu cầu đặt hàng đối với các nhiệm vụ đề xuất thực hiện	Nhiệm vụ	
	Chủ tịch Hội đồng		550
	Phó Chủ tịch Hội đồng; thành viên Hội đồng		400
3	Chi về tư vấn tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức, cá nhân chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ		
a	Chi họp Hội đồng	Hội đồng	
	Chủ tịch Hội đồng		1.400
	Phó Chủ tịch Hội đồng; thành viên Hội đồng		1.200
	Thư ký khoa học		300
	Thư ký hành chính		300
	Đại biểu được mời tham dự		200
b	Chi nhận xét đánh giá	01 phiếu nhận xét đánh giá	
	Nhận xét đánh giá của ủy viên Hội đồng		400

	Nhận xét đánh giá của ủy viên phản biện trong Hội đồng		550
4	Chi tư vấn đánh giá nghiệm thu chính thức nhiệm vụ khoa học và công nghệ		
a	Chi họp Hội đồng	Nhiệm vụ	
	Chủ tịch Hội đồng		1.400
	Phó Chủ tịch Hội đồng; thành viên Hội đồng		1.200
	Thư ký khoa học		300
	Thư ký hành chính		300
	Đại biểu được mời tham dự		200
b	Chi nhận xét đánh giá	01 phiếu nhận xét đánh giá	
	Nhận xét đánh giá của ủy viên Hội đồng		400
	Nhận xét đánh giá của ủy viên phản biện trong Hội đồng		550
5	Chi thù lao chuyên gia xử lý các vấn đề kỹ thuật hỗ trợ cho hoạt động của các Hội đồng	Chuyên gia	1.200

b) Dự toán chi hoạt động của các Hội đồng tư vấn khác được quy định tại Thông tư quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Bộ Khoa học và Công nghệ (nếu có) được áp dụng tối đa bằng 50% mức chi Hội đồng tư vấn đánh giá nghiệm thu quy định tại điểm a khoản 1 Điều này.

2. Định mức chi hoạt động của tổ thẩm định kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ

Đơn vị tính: 1.000 đồng

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức chi
1	Tổ trưởng	Nhiệm vụ	800
2	Thành viên	Nhiệm vụ	550
3	Thư ký hành chính	Nhiệm vụ	300
4	Đại biểu được mời tham dự	Nhiệm vụ	200

3. Định mức chi thuê chuyên gia tư vấn, đánh giá độc lập

Trong trường hợp cần thiết, cơ quan có thẩm quyền quản lý hoạt động khoa học và công nghệ có thể thuê chuyên gia tư vấn, đánh giá độc lập. Tổng mức dự toán chi thuê chuyên gia tư vấn, đánh giá độc lập được tính tối đa bằng 04 lần mức chi thù lao (gồm tiền hợp Hội đồng của Chủ tịch Hội đồng và chi nhận xét đánh giá của ủy viên phản biện trong Hội đồng) của Hội đồng tương ứng và do cơ quan có thẩm quyền quản lý hoạt động khoa học và công nghệ quyết định và chịu trách nhiệm.

4. Chi công tác phí cho các nội dung liên quan đến quản lý các hoạt động khoa học và công nghệ: áp dụng theo quy định tại Nghị quyết số 19/2017/NQ-HĐND ngày 20 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị.

5. Chi hội nghị, hội thảo khoa học phục vụ công tác quản lý hoạt động khoa học và công nghệ thực hiện theo quy định đối với dự toán chi hội nghị, hội thảo khoa học, diễn đàn, tọa đàm khoa học phục vụ hoạt động nghiên cứu quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết này.

6. Các khoản chi khác liên quan trực tiếp đến quản lý hoạt động khoa học và công nghệ được thực hiện trên cơ sở dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt và các quy định pháp luật hiện hành.

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

Ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác.

Điều 5. Điều khoản chuyển tiếp

Đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục áp dụng theo các quy định tại thời điểm phê duyệt nhiệm vụ cho đến khi kết thúc thời gian thực hiện nhiệm vụ.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, hoặc thay thế đó.

2. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An Khóa XVIII, Kỳ họp thứ 17 thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 17 tháng 12 năm 2023./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ (để b/c);
- Các Bộ: Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh, UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban, Tổ đại biểu, đại biểu HĐND tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Website: <http://dbndnghean.vn>;
- Lưu: VT

CHỦ TỊCH



Thái Thanh Quý